

Số: /TTr-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Thống kê năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức Hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 22/6/2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 37/2022/TT-BTC sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự

toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia. Theo đó, tại Điều 1 Thông tư số 37/2022/TT-BTC sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 1 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia như sau:

“a) Nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu điều tra thống kê: Thực hiện khoán tiền công trên cơ sở tiền thù lao thuê điều tra viên thống kê thu thập số liệu; mức khoán cụ thể tùy theo tính chất phức tạp của phiếu điều tra thống kê trong các cuộc điều tra thống kê, nhưng tối đa không quá 7% tiền công chi trả điều tra viên thống kê thu thập số liệu;

b) Chi xây dựng, nâng cấp, mở rộng phần mềm phục vụ công tác điều tra thống kê (nếu cần thiết); chi nhập dữ liệu từ phiếu điều tra (phiếu giấy), chi kiểm tra hiệu đính, tổng hợp dữ liệu để tạo lập cơ sở dữ liệu; chi duy trì trang thông tin điện tử; chi xuất bản các sản phẩm điện tử về kết quả điều tra thống kê; Thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản; các văn bản hiện hành về chi ứng dụng công nghệ thông tin và các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì điều tra chịu trách nhiệm trong việc quyết định mức chi cụ thể tối đa không vượt quá quy định tại các văn bản nêu trên, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nguồn kinh phí được giao để thực hiện công tác điều tra thống kê.”

2. Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 01 về Bảng kê chi trả thù lao cho điều tra viên kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia kèm theo Thông tư này.

Trước đây: Theo quy định tại khoản 9 Điều 3 Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính nêu “9. Chi xử lý kết quả Điều tra thống kê:

a) Nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu Điều tra thống kê: Thực hiện khoán tiền công trên cơ sở tiền thù lao thuê Điều tra viên thống kê thu thập số liệu; mức khoán cụ thể tùy theo tính chất phức tạp của phiếu Điều tra thống kê trong các cuộc Điều tra thống kê, nhưng tối đa không quá 7% tiền công chi trả Điều tra viên thống kê thu thập số liệu;

b) Chi xây dựng phần mềm tin học để nhập tin và xử lý, tổng hợp số liệu Điều tra thống kê (nếu cần thiết); chi nhập tin và xử lý dữ liệu, tổng hợp số liệu;

c) Xây dựng cơ sở dữ liệu, duy trì trang Web, xuất bản các sản phẩm điện tử về kết quả Điều tra thống kê.

Nội dung và mức chi của Điểm b, c thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/02/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì Điều tra chịu trách nhiệm trong việc quyết định nội dung chi này đảm bảo Tiết kiệm”.

Đồng thời, Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính được dẫn chiếu bị hết hiệu lực thi hành và thay thế bởi Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu khách trong nước.

Qua rà soát Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng có một số nội dung không còn phù hợp các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, cụ thể tại điểm i, khoản 2, Điều 1 và nội dung được dẫn chiếu tại gạch đầu dòng thứ 2, điểm m, khoản 2, Điều 1, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế theo điều kiện kinh tế xã hội của địa phương. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, quản lý ngân sách nhà nước theo phân cấp.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND (với mức chi không thay đổi theo Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng) là cần thiết và phù hợp với Thông tư số 37/2022/TT-BTC nêu trên.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Sửa đổi, bổ sung **quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng** theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước để làm căn cứ xây dựng dự toán và phân bổ ngân sách ở địa phương.

2. Quan điểm chỉ đạo

Đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương và yêu cầu thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước; đảm bảo hiệu quả và công bằng, tăng quyền hạn và trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong quản lý ngân sách nhà nước;

chủ động bố trí dự toán nhiệm vụ chi để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Quá trình soạn thảo

Ngày 13/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 2801/UBND-TH giao Sở Tài chính chủ trì, soạn thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thông qua Sở Tư pháp thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ngày 13/10/2023, Sở Tài chính có Công văn số /STC-NS gửi Ban Kinh tế - Ngân sách thuộc HĐND tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xin ý kiến đóng góp dự thảo (thời hạn cuối là ngày 20/10/2023). Hết thời hạn trên, Sở Tài chính đã nhận được..... ý kiến góp ý của đơn vị, *đính kèm bảng tổng hợp ý kiến góp ý.*

Qua tổng hợp ý kiến góp ý của các đơn vị, Sở Tài chính đã nghiên cứu tiếp thu và tổng hợp tại Bảng tổng hợp và giải trình đối với ý kiến góp ý cho dự thảo Nghị quyết và có Công văn số..... /STC-NS ngày.../10/2023 gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định.

2. Theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số...../BC-STP ngày.../.../ 2023 báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, *đính kèm.*

3. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và có Công văn số ... /STC-NS ngày .../.../2023 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

A. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, gồm có 03 điều, cụ thể như sau:

- **Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung điểm i, khoản 2, Điều 1 và nội dung được dẫn chiếu tại gạch đầu dòng thứ 2, điểm m, khoản 2, Điều 1 của Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Điều 2. Tổ chức thực hiện.
- Điều 3. Điều khoản thi hành

B. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Nội dung cơ bản của Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng cụ thể như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm i, khoản 2, Điều 1 và nội dung được dẫn chiếu tại gạch đầu dòng thứ 2, điểm m, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

“Sửa đổi, bổ sung điểm i, khoản 2, Điều 1:

i) Chi xử lý kết quả điều tra thống kê:

- Nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu điều tra thống kê: Thực hiện khoán tiền công trên cơ sở tiền thù lao thuê điều tra viên thống kê thu thập số liệu; mức khoán bằng 7% tiền công chi trả điều tra viên thống kê thu thập số liệu.

- Chi xây dựng, nâng cấp, mở rộng phần mềm phục vụ công tác điều tra thống kê (nếu cần thiết); chi nhập dữ liệu từ phiếu điều tra (phiếu giấy), chi kiểm tra hiệu đính, tổng hợp dữ liệu để tạo lập cơ sở dữ liệu; chi duy trì trang thông tin điện tử; chi xuất bản các sản phẩm điện tử về kết quả điều tra thống kê; Thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản; các văn bản hiện hành về chi ứng dụng công nghệ thông tin và các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì điều tra chịu trách nhiệm trong việc quyết định mức chi cụ thể tối đa không vượt quá quy định tại các văn bản nêu trên, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nguồn kinh phí được giao để thực hiện công tác điều tra thống kê.”

Sửa đổi, bổ sung tại điểm m, khoản 2, Điều 1:

m) Các khoản chi khác liên quan đến cuộc điều tra thống kê, bao gồm:

- Văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, xăng xe và các khoản chi phí khác để thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến công tác điều tra thống kê: Mức chi căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

- Phiên dịch (nếu có), biên dịch tài liệu nước ngoài phục vụ điều tra thống kê: mức chi thực hiện theo quy định về chi phiên dịch, biên dịch tại **Thông tư số 71/2018/TT-BTC, ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính** quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu khách trong nước.

- Làm ngoài giờ: Trong phạm vi dự toán được giao, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện điều tra thống kê thanh toán tiền làm thêm giờ theo quy định của Luật lao động và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có)".

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua; *đính kèm nội dung dự thảo Nghị quyết, Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các đơn vị và Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp./.*

Nơi nhận:

- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở Tài chính;
- Lưu:NC,LT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**